

Số: /BC-SNN

Tây Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**Tình hình hoạt động tháng 4**  
**nhiệm vụ, giải pháp tháng 5 năm 2018**

**Phần I**  
**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Trong tháng, Ngành đã tham dự các cuộc họp, hội thảo, hội nghị của Bộ, UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan để phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, cụ thể như sau:

Tham dự các cuộc họp, hội thảo, hội nghị của Bộ, UBND tỉnh, các Sở, Ngành liên quan để phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở, cụ thể như: Dự lễ khởi động Tháng Thanh niên tỉnh Tây Ninh năm 2018; tổ chức buổi làm việc với Đoàn công tác của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; họp mặt ôn lại truyền thống phụ nữ Việt Nam; họp cho ý kiến đối với công tác chuẩn bị đầu tư phát triển Khu du lịch Quốc gia Núi Bà Đen; hội nghị sơ kết sản xuất trồng trọt vụ Đông Xuân 2017 - 2018 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2018 tại Nam Bộ; hội thảo lấy ý kiến đóng góp Dự thảo Luật Trồng trọt; tiếp, làm việc với tổ chức IGEP về Dự án Năng lượng Mặt Trời nổi ở Việt Nam; họp thường kỳ Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 3/2018; hội thảo về các giải pháp triển chăn nuôi bò sữa, bò thịt hiệu quả và bền vững ; hội nghị phát triển phân bón hữu cơ; họp Nhóm Công tác thực hiện những giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội ; họp cho ý kiến Quy định tiêu chí, kế hoạch triển khai thực hiện thí điểm Khu dân cư kiểu mẫu và Khu sản xuất kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 - 2020; tham dự Hội chợ OCOP khu vực phía Bắc - Quảng Ninh 2018; họp Ban và thẩm tra các nội dung liên quan đến lĩnh vực văn hoá-xã hội; kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng và chống phá rừng - 2018; hội nghị hướng dẫn Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tích hợp với TTHC; hội nghị đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, xuất khẩu cá tra sang Hoa Kỳ; hội nghị phản biện xã hội của UB MTTQVN tỉnh; họp lấy ý kiến sở ngành về đề án quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2035; dự ngày truyền thống ngành nước, lần 1, 24/3/2018; họp cho ý kiến đề xuất hướng xử lý tồn tại thực hiện Đề án di dời dân ra khỏi đất lâm nghiệp; họp các nội dung về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; hội nghị triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 và các giải pháp thực hiện của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng; tổng kết công tác phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017; hội nghị sơ kết Kế hoạch triển khai "Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014-2020"; họp cho ý kiến về Tiêu chí đầu giá diện tích đất 13,4 tại xã An Cơ, huyện Châu Thành để thực hiện dự án nông nghiệp CNC; hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2017; họp xử lý nội dung đề xuất dự án đầu tư xây dựng đường Bờ Lờ theo hình thức Hợp đồng BT,...

Ngoài ra, trong tháng, Sở tổ chức họp Lãnh đạo Sở cho ý giải quyết các công việc của các phòng, cơ quan, đơn vị trực Sở trước khi tổ chức triển khai thực hiện, cũng như báo cáo Bộ, UBND tỉnh, Sở, Ngành theo quy định như: Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện quý I và

nhệm vụ trọng tâm quý II năm 2018 của ngành Nông nghiệp và PTNT; Đề xuất quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; Nội dung chuẩn bị họp Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững; Báo cáo kết quả thanh tra chất lượng giống cây trồng tại cơ sở kinh doanh vật tư Vũ Hoàng, Trung tâm Khuyến nông Tây Ninh và diện tích sản xuất của người dân; Báo cáo tình hình thi công công trình kênh Tà Xia; Kế hoạch khởi công dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông.

## **Phần II** **KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 4/2018**

### **I. NÔNG NGHIỆP**

#### **1. Trồng trọt – Bảo vệ thực vật (đến ngày 10/4/2018)**

##### **a) Trồng trọt**

Tổng diện tích xuống giống sớm một số cây ngắn ngày vụ Hè thu 2018 đạt 2.961 ha bằng 99,4% so với cùng kỳ (CK) và bằng 4% kế hoạch (KH). Trong đó, tiến độ một số cây trồng ngắn ngày cụ thể như sau:

- Cây lúa: 907 ha, đạt 1,8% so với KH vụ, tăng 50,4% so với CK;
- Cây bắp: 152 ha, đạt 16% so với KH vụ, tăng 16% so với CK;
- Cây mì: 273 ha, đạt 2,9% so với KH vụ, bằng 44,8% so với CK;
- Rau các loại: 905 ha, đạt 13,7% so với KH vụ, tăng 7,9% so với CK;
- Đậu các loại: 250 ha, đạt 22,7% so với KH vụ, bằng 86,5% so với CK;
- Đậu phộng: 138 ha, đạt 9,9% so với KH vụ, tăng 25,5% so với CK;
- Mía trồng mới: 175 ha, đạt 21,9% so với KH vụ, bằng 49,5% so với CK.

Hiện diện tích gieo trồng cây ngắn ngày vụ Đông Xuân 2017 - 2018 đã tiến hành thu hoạch rộ, tổng diện tích thu hoạch đạt 45.332ha bằng 46,6% diện tích gieo trồng. Cụ thể, Diện tích thu hoạch một số cây trồng như sau: cây lúa 28.394 ha, cây bắp 3.089 ha, rau các loại đạt 7.227 ha, đậu các loại đạt 2.556 ha, đậu phộng 3.381 ha, thuốc lá 230 ha, cây hằng năm khác 247 ha.

*(Chi tiết kèm biểu đính kèm)*

Lũy kế đến ngày 01/4/2018, tổng diện tích chuyển đổi cây trồng trên địa bàn tỉnh là 144,4 ha, trong đó: 98,4 ha cây mì chuyển sang trồng cao su (29,5 ha), nhãn (20 ha), đậu các loại (25 ha), trà keo (2 ha), lúa (5 ha), mè (10,5 ha), rau các loại (4,8 ha), đậu xanh (0,6 ha), hoa huệ (1 ha); 22 ha cây cao su sang rau các loại (20 ha), cam sành (2 ha) và 24 ha cây lúa chuyển sang cây dứa (20 ha) và rau các loại (4 ha).

##### **b) Bảo vệ thực vật**

*Tình hình dịch bệnh:* Nhìn chung, tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng trong tháng chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, phát sinh tăng so với tháng trước và CKNT. Cây ốt nhiễm nặng bọ trĩ (15 ha), bệnh xoắn lá do virus (30 ha). Riêng Cây mì vụ Đông xuân 2017-2018, bệnh khảm lá gây hại 43,7% diện tích sản xuất toàn tỉnh và đang tiếp tục gia tăng diện tích nhiễm bệnh. Cụ thể: trong tháng, bệnh khảm lá mì phát sinh 4.692,2 ha gồm: <30%: 1.932,9 ha, 30-70%: 1.459,1 ha và >70%: 1.300,2 ha. Tính đến ngày 01/4/2018, vụ mì Đông Xuân 2017-2018 toàn tỉnh đã có 11.654 ha nhiễm bệnh khảm lá.

*Công tác phòng trừ sâu hại: Rầy nâu hại lúa:* Hệ thống bẫy đèn hoạt động thường xuyên, trong tháng có đợt rầy nâu di trú vào đèn từ ngày 24/3 – 02/4/2018. Trong đó, số lượng rầy vô đèn nhiều nhất vào đêm ngày 30/3/2018 với 15.012 con/bẫy tại xã Lợi Thuận huyện Bến Cầu. *Công tác phòng, chống bệnh khảm lá cây khoai mì do virus:* Trong tháng đã tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh khảm lá 57 ha ở huyện Tân Châu. Tính đến thời điểm 01/4/2018, đã tổ chức phun thuốc trừ bọ phấn trắng trên cây mì 512,4 ha và đã cày hủy 142,2 ha. *Công tác phòng, chống bệnh trên các cây trồng khác:* Chủ động điều tra, phát hiện, hướng dẫn nông dân phòng trừ một số đối tượng phát sinh gây hại cây trồng trên cây có múi, ớt và chuối

*Công tác kiểm dịch thực vật:* Ngành đã thực hiện kiểm dịch thực vật hàng hóa, nông sản và gỗ xẻ các loại nhập khẩu vào Việt Nam với 153.540 tấn nông sản (bằng 39,6% so với CK), trong đó 4.386 tấn gỗ các loại và 149.050 tấn hàng hóa khác. Kết quả kiểm dịch chưa phát hiện dịch hại KDTV thuộc diện điều chỉnh của nước CHXHCN Việt Nam và kiểm tra ngoại quan đáp ứng yêu cầu về ATTP.

## **2. Chăn nuôi – Thú y**

### **a) Chăn nuôi**

Trong tháng 4/2018, giá sản phẩm chăn nuôi trên thị trường so với tháng trước: giá bán thịt trâu bò và heo hơi ổn định (Trâu bò: 57.000 đồng/kg; giá thịt heo hơi loại 1 ở mức 32.000 đồng/kg); riêng giá gà thịt hơi công nghiệp 27.000 đồng/kg (giảm 2.000 đồng/kg), giá vịt thịt hơi 34.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg).

Ước số lượng gia súc, gia cầm trong 4 tháng đầu năm 2018 so kế hoạch năm 2018: Trâu: 14.300 con đạt 98,6% KH; Bò: 95.600 con đạt 98,1% KH; Heo: 174.730 con đạt 95,2% KH; Gia cầm: 5,97 triệu con đạt 93,4% KH.

### **b) Thú y**

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Tiếp tục tăng cường công tác giám sát chặt chẽ đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn, nhằm phát hiện sớm, xử lý nhanh, không để dịch bệnh bùng phát trên địa bàn tỉnh. Khuyến cáo, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi. Tham gia cùng Chi cục Thú y vùng VI tái thẩm định cơ sở an toàn dịch bệnh của Công ty TNHH QL Agrosources Việt Nam có xuất khẩu tại huyện Tân Biên. Triển khai 02 đợt lấy mẫu xác định vi rút lở mồm long móng tại lò mổ trong dự án “Giám sát bệnh lở mồm long móng ở Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Thực hiện Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đợt 1 năm 2018. Hiện nay, Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện thành phố đang triển khai tiêm phòng 274.200 liều vắc xin theo Kế hoạch. Ngoài ra, mạng lưới thú y cơ sở tổ chức tiêm phòng bổ sung được 85.238 liều vắc xin các loại. Hoàn thành tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng theo đúng nội dung Kế hoạch với tổng số lượng thuốc đã phát cho các hộ chăn nuôi: 1.225 lít, diện tích đã phun xịt: 2.504.000 m<sup>2</sup>. Ngoài ra, Trạm chăn nuôi và thú y các huyện, thành phố đã giám sát tiêu độc khử trùng 625.080 m<sup>2</sup> tại các bến, bãi, lò ấp, cơ sở chăn nuôi, giết mổ; 760 m<sup>3</sup> tại các điểm ấp trứng gia cầm và 1.359 lượt phương tiện vận chuyển.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, Kết quả: Trâu bò: 402 con (giảm 28% so CK); Heo: 3.100 con (giảm 23% so CK); Gà 204.714 con (tăng 12% so CK); Vịt 31.000 con (giảm 6% so CK); Thịt trâu bò, heo: 435 tấn (giảm 15% so CK).

### **c) Công tác thẩm định an toàn dịch bệnh và chăn nuôi VietGAHP**

Trong tháng cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh cho 01 cơ sở chăn nuôi bò và 03 cơ sở chăn nuôi heo được cấp giấy chứng nhận VietGAHP. Lũy kế đến nay toàn tỉnh đã có 62 cơ sở chăn nuôi gà, vịt, heo, bò được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh và 45 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận VietGAHP.

### **3. Thủy sản**

Tính đến tháng 4/2018, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 108,5 ha đạt 14% KH và tăng 2,3% so với CK. Tổng sản lượng nuôi 3.125 tấn đạt 27,2% KH và tăng 3,8% so với CK. Sản lượng khai thác nội địa 1.052 tấn, đạt 30,1% KH và bằng 99,8% so với CK. Sản lượng con giống ước đạt 18,7 triệu con, đạt 8,1% KH và tăng 62,6% so với CK. Thể tích nuôi cá bè 2.800 m<sup>3</sup> đạt 47% KH và bằng 80% so với CK.

### **4. Các chương trình hỗ trợ phục vụ sản xuất**

#### ***a) Đề án, dự án, mô hình hỗ trợ, phục vụ sản xuất***

##### **- Lĩnh vực trồng trọt:**

+ Thực hiện *Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất lúa và xây dựng vùng lúa chất lượng cao đến năm 2020* với các nội dung: (1) *Xây dựng mạng lưới nhân giống lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020*: Tổng khối lượng lúa giống nguyên liệu thu mua vụ Đông xuân 2017-2018 đến thời điểm hiện nay là 215.000 kg, giống OM 5451; (2) *Xây dựng vùng lúa chất lượng cao đạt tiêu chuẩn VietGAP*: Triển khai 1.464 ha vụ Đông Xuân 2017-2018 tại 5 huyện trọng điểm lúa; lúa đang ở giai đoạn chín, thu hoạch, đang tiến hành đánh giá chứng nhận VietGAP..(3) *Dự án nâng cao hiệu quả sản xuất lúa chất lượng cao (từ năm 2016-2018)*: Mô hình lúa chất lượng cao vụ Đông xuân 2017-2018 triển khai 214 ha tại 3 huyện Bến Cầu, Hòa Thành, Châu Thành; lúa đang thu hoạch, năng suất đạt từ 8-9 tấn/ha.

+ *Đề án sản xuất, sơ chế và tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020*: (1) Hỗ trợ chứng nhận VietGAP năm 2017: tổng diện tích hỗ trợ là 96,4 ha, của 133 hộ, các điểm đang tích cực hoàn thiện ghi chép sổ tay nhật ký đồng ruộng, trang bị các vật tư cần thiết, hoàn tất hồ sơ chuẩn bị đánh giá chứng nhận khi được duyệt kinh phí. (2) Hỗ trợ chứng nhận VietGAP, GlobalGAP năm 2018 (12 vùng, 155 ha): Dự kiến thực hiện 155 ha Hiện nay, tại các địa phương đang triển khai kế hoạch thực hiện đến các xã, phường thông báo nông dân đăng ký tham gia, chọn điểm thực hiện. (3) Tập huấn kỹ thuật sản xuất rau, quả VietGAP: Trong tháng, đã tổ chức 07 lớp tập huấn. Lũy kế đến ngày 03/4/2018, đã tổ chức được 07/26 lớp.

+ *Dự án khuyến nông trình diễn giống - kỹ thuật sản xuất rau an toàn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2018*: Mô hình năm 2018 đang được các địa phương đang tích cực chọn điểm, thông báo nông dân đăng ký thực hiện. Trong đó: Xây dựng 03 điểm mô hình trồng rau công nghệ cao áp dụng hệ thống bón phân, tưới nước tự động, quy mô 600 m<sup>2</sup>; Xây dựng mô hình trình diễn giống - kỹ thuật canh tác rau an toàn cây Khoai môn, cải ăn lá các loại, rau thơm; xây dựng 02 mô hình vườn ươm cây giống rau trong nhà màng tại Châu Thành, Gò Dầu diện tích 500 m<sup>2</sup>

+ *Dự án Nâng cao hiệu quả sản xuất cây khoai mì trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (từ năm 2016-2018)* lũy kế diện tích 43 ha, gồm: Trình diễn thâm canh khoai mì bền vững tại huyện Tân Biên 09 ha, huyện Châu Thành 05 ha; cơ giới hóa khâu trồng tại huyện Tân Biên 12 ha, Tân Châu 12 ha, giống HLS11; trình diễn 01 ha giống huyện Tân Châu. Cây mì phát triển tốt, đang giai đoạn tạo bột. Riêng 4 ha tại xã Trí Bình huyện Châu Thành, trên đất cát pha, xuống giống tháng 12/2017 cây mì sinh trưởng bình thường, xuất hiện bệnh khảm lá ở mật độ không đáng kể.

+ *Mô hình khuyến nông trồng cây ăn trái có hiệu quả kinh tế cao phục vụ chế biến và xuất khẩu:* Mô hình trồng Dứa tổng diện tích triển khai 4,4 ha, gồm: 04 ha Dứa Queen và 0,4 ha dứa Cayen MD2. Cây dứa Queen được 11 tháng, sinh trưởng, phát triển tốt; dứa Cayen (cây cấy mô) đưa về Trai Thực nghiệm trồng trọt tiếp tục chăm sóc.

+ *Một số mô hình trồng trọt khác: Mô hình Nhân giống đậu phộng:* Vụ Đông Xuân 2017-2018 tại huyện Trảng Bàng, diện tích 10 ha, năng suất 3 tấn/ha, giá bán 20.000 đồng/kg, lợi nhuận 27 triệu/ha. *Mô hình Khuyến nông trồng thâm canh cây điều:* Quy mô 2 ha/2 hộ tại huyện Tân Châu, giống AB05-08; AB29, điều sinh trưởng phát triển tốt. *Mô hình trồng bắp nếp:* Quy mô 8 ha tại huyện Gò Dầu và Dương Minh Châu, giống ADI 603. Đã thu hoạch, lãi bình quân 32 triệu đồng/ha, cao hơn so với sản xuất đại trà từ 2-3 triệu đồng/ha. *Mô hình sản xuất lúa, rau theo hướng hữu cơ:* thử nghiệm sản xuất lúa, rau hữu cơ vụ Đông xuân tại huyện Châu Thành, Hòa Thành, Gò Dầu, Trảng Bàng và thành phố. Hiện các điểm trình diễn đã thu hoạch xong. Phối hợp với Công ty TNHH MTV Huỳnh Dur: triển khai trồng và bao tiêu giống lúa ST 21 và nếp IR 4625 trong vụ đông xuân 2017- 2018, diện tích 222,8 ha ở 2 xã An Thạnh và Lợi Thuận huyện Bến Cầu. Giá bao tiêu lúa tươi cố định 5.300 đ/kg giống lúa ST 21 và giống nếp 5.000đ/kg. Nếp thu hoạch năng suất 7,5 tấn/ha; lúa ST 21 năng suất 5 tấn/ha. *Mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ trên cây ăn quả, chăn nuôi giá trị cao:* Phối kết hợp với nông dân thực hiện ít nhất 40 mô hình trên cây ăn quả, khuyến lâm: theo dõi các quy trình bón phân, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, các giải pháp kỹ thuật mới, đánh giá tình hình hình sinh trưởng phát triển.

#### **- Lĩnh vực chăn nuôi:**

+ *Đề án phát triển chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nâng cao hiệu quả kinh tế theo hướng VietGAHP đến năm 2020:* Chuẩn bị thủ tục đấu thầu cung cấp tinh heo, nguyên liệu phối trộn thức ăn heo, thức ăn gà. Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ về Bồi dưỡng kỹ năng tư vấn và đánh giá nội bộ trong thực hiện quy trình VietGAHP tại huyện Tân Châu, Hòa Thành, Thành phố TN.

+ *Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt:* Tổ chức phúc tra bò cái đậu thai đã gieo tinh bổ sung đợt cuối năm 2017. Kết quả có 533 con bò cái đậu thai (trong đó: 282 con gieo tinh nhân tạo và 251 con phối giống trực tiếp). Tiếp tục hỗ trợ thức ăn tinh cho bò cái đậu thai đợt I/2018 (phối trực tiếp).

## **II. LÂM NGHIỆP**

### **1. Công tác trồng rừng và chăm sóc rừng**

Theo kế hoạch trồng rừng năm 2018 diện tích trồng rừng là 240ha, trong tháng, các đơn vị chủ rừng đang tiến hành rà soát lại quỹ đất và vận động người dân tham gia nhận khoán đất trồng rừng chuẩn bị cho công tác trồng rừng năm 2018, tiếp tục thực hiện chăm sóc, chống cháy và bảo vệ rừng trồng, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

### **2. Công tác bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên**

Diện tích rừng được đầu tư bảo vệ toàn tỉnh là 57.499ha, toàn bộ diện tích rừng này đều được giao khoán các tổ chức, nhóm hộ, hộ gia đình bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Trong tháng, công tác bảo vệ rừng được các đơn vị chủ rừng quan tâm, thực hiện khá tốt. Tuy nhiên, ở một vài nơi tình trạng trộm cắp lâm sản (chặt le, củi ...) vẫn còn xảy ra, nhất là khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng.

Diện tích đầu tư khoanh nuôi tái sinh tự nhiên toàn tỉnh là 1.397ha. Các đơn vị đang tiếp tục thực hiện khoanh nuôi đối với những diện tích trên.

### **3. Công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản**

Trong tháng, xảy ra **10** vụ vi phạm quy định về Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (giảm 02 vụ so với tháng trước), cụ thể: **05** vụ khai thác rừng trái pháp luật; **04** vụ mua bán và cất giữ lâm sản trái pháp luật; và **01** vụ vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ động vật rừng. Về xây dựng cơ sở tin báo: Trong tháng, các đơn vị nhận được 17 tin báo trong đó có 08 tin báo có hiệu quả đã kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm.

### **4. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng**

Trong tháng, đã xảy ra 06 trường hợp cháy trảng cỏ, cây bụi tại Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng, tổng diện tích cháy 2,72ha (chưa phúc tra). Các trường hợp cháy đều được phát hiện và dập tắt kịp thời nên không gây thiệt hại về rừng. Từ đầu mùa khô năm 2018 đến ngày 01/4/2018, tổng diện tích bị cháy 7,303ha.

### **5. Chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR)**

Xây dựng kế hoạch thu chi, xác định diện tích được chi trả và quản lý sử dụng tiền DVMTR theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BNNPTNT và Thông tư 04/2018/TT-BTC; Xây dựng bản đồ dịch vụ môi trường rừng làm căn cứ xác định diện tích chi trả tiền DVMTR năm 2018.

## **III. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN**

### **1. Thủy lợi**

Trong tháng, ngành đã xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT về dự án Quy hoạch Thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030; Thành lập Hội đồng thẩm định dự án Quy hoạch thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030

Triển khai Chỉ thị số 2385/CT-BNN-TCTL ngày 27/3/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2018; phân khai chi tiết vốn sửa chữa kênh mương nguồn sự nghiệp thủy lợi năm 2018 của Công ty TNHH MTV KTTL Tây Ninh

Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh thực hiện chuyên mục: Hiệu quả công tác duy tu sửa chữa công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Khảo sát hiện trường: kênh tiêu T2 và T2 nối dài địa bàn huyện Bến Cầu, Châu Thành; danh mục đầu tư sửa chữa kênh mương nguồn sự nghiệp thủy lợi năm 2018.

### **2. Nước sạch và VSMTNT**

Hoàn chỉnh trình UBND tỉnh: Ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020 (Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018); Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2016; có ý kiến về việc đầu tư

xây mới công trình cấp nước 3 xã: Tân Phong, Mỏ Công, Trà Vong, huyện Tân Biên; báo cáo kết quả công tác nước sạch nông thôn năm 2017.

Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Hội đồng thẩm định dự án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, đang trình thông qua UBND tỉnh dự án Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020.

Trong tháng, ngành đã in 10.373 hóa đơn thu tiền nước trên 16.959 hộ đăng ký sử dụng nước sạch nông thôn (tăng 66 hộ so với tháng trước); khối lượng tiêu thụ nước sạch của các hộ dân: 184.186 m<sup>3</sup>. Doanh thu đạt 748.685.000 đồng.

#### **IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

Tham mưu, trình UBND tỉnh: Ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2018; hỗ trợ kinh phí khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2018 trên địa bàn huyện Châu Thành; xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác PCTT năm 2018 trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo UBND cấp huyện rà soát, bổ sung địa điểm xung yếu trên địa bàn huyện, thành phố (kể cả nhà ở có nguy cơ ảnh hưởng do thiên tai); đề nghị sở, ngành, UBND các huyện, thành phố lập hồ sơ, danh sách khen thưởng về công tác phòng, chống thiên tai năm 2017.

Về quản lý Quỹ PCTT: Báo cáo quyết toán Quỹ PCTT năm 2017. Kết quả thu Quỹ PCTT năm 2017 trong tháng do Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh thu là 378.184.049 đồng; lũy kế thu Quỹ PCTT năm 2017: 10.254.912.994 đồng (Quỹ PCTT thu: 6.342.020.639 đồng; UBND các huyện, thành phố thu: 3.912.892.355 đồng). Tồn Quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh là 16.769.575.595 đồng.

Trong tháng xảy ra 01 vụ thiên tai tại huyện Gò Dầu, gây thiệt hại 10 ha lúa. Lũy kế giá trị thiệt hại 735 triệu đồng.

Mức nước hồ Dầu Tiếng ngày 09/4/2018: 21,00 m (thấp hơn so với cùng kỳ 1,31 m), dung tích hồ 938,00 triệu m<sup>3</sup>

#### **V. XÂY DỰNG CƠ BẢN**

Tính đến tháng 3/2018, tổng vốn kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2018 được giao của ngành là 525.970 triệu đồng (Trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 6.422 triệu đồng; vốn trái phiếu Chính phủ 418.550 triệu đồng, vốn ODA 20.653 triệu đồng; vốn ngân sách tập trung: 41.850 triệu đồng; vốn Xổ số kiến thiết: 38.495 triệu đồng) để đầu tư xây dựng 24 dự án (trong đó 12 dự án chuyển tiếp năm 2017 và 12 dự án khởi công mới).

Trong tháng GTKLTH đạt 22.600 triệu đồng bằng 4,3% KH, giải ngân đạt 20.370 triệu đồng bằng 90,1 % GTKLTH và bằng 3,9% KH. Lũy kế GTKLTH đạt 35.706 triệu đồng bằng 6,8% so với KH, lũy kế giải ngân đạt 21.872 triệu đồng bằng 61,3% GTKLTH và bằng 4,2% KH vốn.

*(Chi tiết xem biểu đính kèm)*

#### **VI. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, CHẾ BIẾN**

##### **1. Phát triển nông thôn**

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết ban hành quy định về mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018-2020;

Bổ sung dự án cụm dân cư Tổ 7 ấp Con Trăn, xã Tân Hoà, huyện Tân Châu vào quy hoạch bố trí dân cư tỉnh Tây Ninh; báo cáo đánh giá, phân loại hợp tác xã năm 2017; báo cáo Ban chỉ đạo phát triển du lịch về tình hình phát triển ngành nghề nông thôn năm 2017.

## **2. Tình hình đầu tư, chế biến**

### **2.1 Đầu tư, chế biến mía đường (đến ngày 09/4/2018)**

Diện tích vùng nguyên liệu các công ty, nhà máy đường đã ký hợp đồng đầu tư và bao tiêu niên vụ 2017 - 2018 ước đạt 20.520 ha tăng 4,4% so cùng kỳ, trong đó: Đầu tư trong tỉnh: 14.246 ha; đầu tư tại Campuchia: 6.274 ha. Đến nay, lượng mía đưa vào sản xuất từ đầu vụ đến nay đạt 1.429.218 tấn mía, tăng 1,9% CK, lượng đường sản xuất được 127.599 tấn đường, chữ đường bình quân: 9,2; tỷ lệ xơ bình quân: 16,6. Giá mua mía 10 CCS (bao gồm các khoảng hỗ trợ) là 900.000 đồng/tấn; bảo hiểm chữ đường là 8.

Hiện nay, Công ty Cổ phần đường Nước Trong và Nhà máy đường TTC Biên Hòa-Tây Ninh đã kết thúc vụ chế biến 2017-2018 và đang đầu tư trồng mới cho niên vụ 2018-2019.

## **2. Chế biến mì**

Ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến tháng 4 khoảng 251.011 tấn, bằng 73,4% so với cùng kỳ, sản xuất được 62.753 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 213.360 tấn củ, 53.340 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 37.651 tấn củ, 9.413 tấn bột). Giá thu mua củ mì tươi trong tháng dao động từ 3.350 – 3.500 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

## **VII. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA (MTQG)**

### **Chương trình MTQG Xây dựng NTM**

Tham mưu, trình UBND điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đề xuất giải pháp thực hiện chỉ tiêu thi đua về xây dựng nông thôn mới đề nghị các huyện, thành phố; rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2018 - 2020; xây dựng kế hoạch thực hiện vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019 – 2020; đề nghị các sở, ngành thẩm định, xác nhận mức độ đạt tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020; lấy ý kiến danh mục dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG XDNTM giai đoạn 2016-2020.

Cho ý kiến đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện tiêu chí 3-Thủy lợi đối với các xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017, kết quả đánh giá, xác nhận đạt kết quả thực hiện tiêu chí 3-Thủy lợi 02 xã: Trường Tây, huyện Hòa Thành; Gia Lộc huyện Trảng Bàng. Xây dựng kế hoạch thực hiện vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019 – 2020.

## **VIII. CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM (ATVSTP) VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG (QLCL) NÔNG LÂM THỦY SẢN**

Triển khai thực hiện Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý nhà nước đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Báo cáo tổng kết thực hiện Năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2017.

Tiến hành kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm tại 08 cơ sở theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT, kết quả: 06 cơ sở xếp loại B đủ điều kiện an toàn thực phẩm, 02 cơ



sở xếp loại C chưa đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Cấp được 06 giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm cho cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản; tổ chức 07 đợt và cấp 17 giấy xác nhận kiến thức ATTP

## **IX. CÔNG TÁC THANH TRA**

- *Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật (BVTV):* Về ATTP: Lũy kế đến ngày 30/3/2018 đã tổ chức 01 đợt kiểm tra ATVSTP; Về thuốc BVTV: Trong tháng không có trường hợp vi phạm hành chính về thuốc BVTV phải xử lý. Lũy kế đến ngày 30/3/2018 đã xử lý 02 sản phẩm thuốc giả, đã ban hành 02 Quyết định xử phạt VPHC, số tiền phạt: 9.330.000 đồng. Về phân bón: Trong tháng không có trường hợp vi phạm hành chính về phân bón phải xử lý. Lũy kế đến ngày 30/3/2018 đã xử lý vi phạm hành chính 07 trường hợp và ban hành 07 Quyết định xử phạt với tổng số tiền 162.696.750 đồng

- *Lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản:* Tiến hành thanh tra chất lượng, nhãn mác, điều kiện sản xuất, kinh doanh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Kết quả kiểm tra đến nay như sau: Các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Đoàn thanh tra đã lấy 45/100 mẫu (45% so với KH) gồm 32/60 mẫu thức ăn chăn nuôi (53,33% so với KH) và 13/40 mẫu thuốc thú y (32,5% so với KH) để kiểm nghiệm chất lượng so với công bố của nhà sản xuất. Trong tháng số vụ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản: 02 vụ giết mổ sai quy định trên địa bàn huyện Tân Châu, phối hợp với UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp trên với tổng số tiền phạt 13.000.000 đồng.

- *Lĩnh vực Quản lý chất lượng NLS và TS:* Thanh tra chuyên ngành về quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm nông lâm thủy sản đợt 01 năm 2018, thanh tra 17 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và lấy 11 mẫu thực phẩm gửi kiểm nghiệm các chỉ tiêu về hóa lý, vi sinh. Kết quả: 01 cơ sở (5,88%) đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, 16 cơ sở (94,12%) vi phạm về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm; 06 mẫu thực phẩm đạt và 05 mẫu thực phẩm không đạt. Nhắc nhở 03 cơ sở khắc phục các lỗi vi phạm. Đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 13 cơ sở với tổng số tiền là 190.250.000 đồng (đã thu tiền phạt 10 cơ sở với tổng số tiền là 81.250.000 đồng).

- Thanh tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018 (tiếp tục xử lý), thanh tra 35 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và lấy 37 mẫu thực phẩm gửi kiểm nghiệm các chỉ tiêu về hóa lý, vi sinh. Kết quả: 01 cơ sở (2,86%) đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, 34 cơ sở (97,14%) vi phạm về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm; 22 mẫu đạt, 15 mẫu không đạt. Nhắc nhở 13 cơ sở khắc phục các lỗi vi phạm. Dự kiến xử phạt vi phạm hành chính 21 cơ sở. Đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 17 cơ sở với tổng số tiền là 179.250.000 đồng (đã thu tiền phạt 08 cơ sở với tổng số tiền là 128.250.000 đồng) còn 04 cơ sở đang xử lý.

- *Lĩnh vực kiểm lâm:* Trong tháng, lực lượng Kiểm lâm đã điều tra, xác minh xử lý 09 vụ (trong đó có 04 vụ tồn của tháng trước); tịch thu 3,033 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 04 ster củi khô Xà cừ, Keo, 2.320 kg cây Le... và hủy bỏ 0,5 ster củi keo, xử phạt hành chính và thu nộp ngân sách trên 7,5 triệu đồng.

## **X. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những mặt làm được**

Tình hình sản xuất trồng trọt tương đối ổn định, các cây trồng ngắn ngày vụ Đông xuân 2017 - 2018 đang được thu hoạch tại các địa phương. Các cây trồng ngắn ngày vụ Hè

thu 2018 đang bắt đầu được xuống giống sớm vụ. Cán bộ kỹ thuật thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất cây trồng, bám sát địa bàn để kịp thời hỗ trợ nông dân chăm sóc cây trồng. Định kỳ hàng tuần cử cán bộ kỹ thuật thăm đồng ruộng để theo dõi tình hình sâu bệnh, khả năng sinh trưởng và phát triển cây trồng. Kịp thời tư vấn kỹ thuật sản xuất, phòng trừ dịch hại giúp nông dân nắm bắt được những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc chăm sóc cây trồng vật nuôi.

Các đề án, dự án, mô hình hỗ trợ sản xuất đang triển khai thực hiện kế hoạch trong năm 2018. Nông dân tham gia mô hình khuyến nông được tập huấn các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống, kỹ thuật nuôi trồng, áp dụng có hiệu quả vào sản xuất.

Công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP đã được triển khai đúng kế hoạch đề ra và có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có liên quan.

Công tác triển khai nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng trong tháng được các đơn vị triển khai thực hiện tương đối tốt. Công tác tổ chức trực và báo cáo tình hình phòng cháy, chữa cháy rừng luôn được đảm bảo, Phương án PCCCR được các đơn vị chủ rừng thực sự quan tâm việc xây dựng và triển khai Kế hoạch.

## **2. Những mặt khó khăn, tồn tại**

Công tác đấu thầu thực hiện hỗ trợ chứng nhận VietGAP, GlobalGAP trên cây ăn quả còn chậm so với Kế hoạch do phê duyệt và công tác triển khai chưa kịp thời. Nguồn bệnh khảm lá năm 2017 chưa được xử lý triệt để, bệnh tiếp tục phát sinh và gia tăng nhanh diện tích nhiễm ở vụ Đông xuân 2017 – 2018.

Tuy giá heo hơi ổn định chưa đem lại lợi nhuận nên người chăn nuôi không quan tâm nhiều trong công tác phòng bệnh bằng vắc xin. Vẫn còn tồn tại tình trạng giết mổ gia súc, gia cầm ngoài cơ sở giết mổ được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, gây nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

Tình trạng khai thác và mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép trong tháng tuy có giảm so với tháng trước nhưng vẫn còn xảy ra, chủ yếu xảy ra trên địa bàn huyện Tân Châu (Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng)

Việc đề xuất phân khai kế hoạch vốn sự nghiệp chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020, bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao chậm do nhiều đơn vị chậm gửi nhu cầu vốn.

## **Phần III**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 5/2018**

#### **I. NÔNG NGHIỆP**

Hướng dẫn nông dân thu hoạch tốt cây trồng vụ Đông Xuân 2017 – 2018 và triển khai xuống giống cây trồng vụ Hè Thu đúng tiến độ và khuyến cáo của ngành. Theo dõi, nắm bắt diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng.. Tiếp tục thực hiện các Đề án, dự án, mô hình khuyến nông, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp đã được phê duyệt theo đúng tiến độ Kế hoạch

Điều tra tình hình dịch hại trên các loại cây trồng chủ lực ở địa phương thường xuyên, định kỳ 7 ngày/lần đối với cây ngắn ngày và 14 ngày/lần đối với cây công nghiệp và cây ăn quả làm cơ sở dự báo các loài sâu bệnh hại phát sinh phổ biến và thông tin tuyên truyền kịp thời để nông dân quản lý và phòng trừ hiệu quả. Phối hợp Đài Phát thanh Truyền hình Tây Ninh thực hiện chuyên mục thông tin hướng dẫn biện pháp ngăn chặn bệnh khảm lá gây hại ở vụ Hè thu 2018; Theo dõi ảnh hưởng của bệnh khảm lá đến năng suất, chất lượng củ mì.

Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi nhằm ngăn chặn dịch bệnh bùng phát trên địa bàn tỉnh. Triển khai Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1/2018, tiếp tục triển khai công tác tiêm phòng bổ sung đối với các đàn nuôi mới, gia súc, gia cầm giống; giám sát sau tiêm phòng; giám sát công tác tiêu độc sát trùng tại các cơ sở chăn nuôi, khu giết mổ tập trung... Tiếp tục thực hiện thăm định, tái thăm định và lấy mẫu tại các cơ sở chăn nuôi đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục xây dựng cơ sở chăn nuôi VietGAHP. Chuẩn bị hồ sơ, thủ tục xây dựng vùng an toàn dịch bệnh đối với gà tại huyện Dương Minh Châu.

## **II. LÂM NGHIỆP**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vụ vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật trên địa bàn, các khu vực giáp ranh với tỉnh Bình Phước, khu vực đường biên. Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, quản lý các phương tiện cơ giới, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp tự ý đưa công cụ, phương tiện cơ giới trái phép vào rừng.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện phương án Phòng cháy, chữa cháy rừng. Chỉ đạo các đơn vị chủ rừng, các Hạt Kiểm lâm tiếp tục rà soát những diện tích đất quy hoạch trồng rừng để đưa vào thiết kế trồng rừng đúng quy hoạch, đạt kế hoạch đề ra. Chuẩn bị nguồn giống đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để phục vụ cho công tác trồng rừng và chăm sóc rừng trồng năm 2018.

Tiếp tục bảo vệ, chăm sóc và phòng chống cháy diện tích rừng trồng mới và trong giai đoạn chăm sóc, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng phát triển tốt. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030

Đôn đốc các BQL phối hợp với UBND các huyện thực hiện kế hoạch giải quyết tình trạng trồng cây nông nghiệp trên đất quy hoạch lâm nghiệp. Tiếp tục phối hợp đề xuất biện pháp giải quyết triệt để các trường hợp cấp giấy CNQSDĐ trùng trên đất quy hoạch lâm nghiệp

## **III. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN**

### **1. Thủy lợi**

Trình UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết dự án Quy hoạch thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

Đôn đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi Tây Ninh kết quả xây dựng Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý khai thác công trình thủy lợi; triển khai xây dựng phương án giá dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh; quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

### **2. Nước sạch và VSMTNT**

Hoàn chỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt dự án Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước sạch và VSMT nông thôn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020; đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư trạm cấp nước sạch nông thôn.

## **IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

Trình UBND tỉnh: Báo cáo tổng kết PCTT năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm 2018; kiểm tra công tác PCTT năm 2018; khen thưởng về công tác phòng, chống thiên tai năm 2017. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa

vào cộng đồng của tỉnh Tây Ninh; tiếp tục đôn đốc Cục Thuế tỉnh cung cấp giá trị tài sản theo báo cáo tài chính năm 2017 của doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

## **V. XÂY DỰNG CƠ BẢN**

Tiếp tục đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình xây dựng cơ bản, các dự án: Dự án Thủy lợi Phước Hòa; Triển khai thi công đạt tiến độ các công trình khởi công mới nhất là dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông. Trình thẩm định và phê duyệt dự toán các gói thầu xây lắp của dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định. Phối hợp với nhà tài trợ Taekwang bố trí vốn quyết toán dự án Vùng lúa chất lượng cao xã An Thạnh, huyện Bến Cầu.

## **VI. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, CHẾ BIẾN**

Hoàn chỉnh dự thảo Quyết định về mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 - 2020; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại HTX năm 2017; xây dựng kế hoạch đổi mới, phát triển kinh tế tập thể năm 2018; triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2018; xây dựng kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2018.

Tham mưu Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm định mức hỗ trợ chi phí mua giống cây trồng cho 04 hộ nông dân trên địa bàn huyện Tân Biên và Trảng Bàng tham gia xây dựng cánh đồng lớn; báo cáo kết quả thẩm định và trình UBND tỉnh.

Theo dõi tình hình chế biến mì; sản xuất và chế biến mía đường trên địa bàn tỉnh.

## **VII. CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị giai đoạn 2016-2020; Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đề xuất phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020; kế hoạch thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.

Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện tiêu chí 3 - Thủy lợi đối với 06 xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 (Mỏ Công, Thanh Phước, Thái Bình, Long Chử, Cầu Khởi, Tân Hưng). Xây dựng kế hoạch Kiểm tra, hướng dẫn tiêu chí 3-Thủy lợi đối với các xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Thẩm định kết quả thực hiện nông thôn mới tiêu chí 17, chỉ tiêu 17.7 trên địa bàn xã.

## **VIII. CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM (ATVSTP) VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG (QLCL) NÔNG LÂM THỦY SẢN**

Thực hiện công tác kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho chủ cơ sở và các cá nhân trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; Công tác thẩm định và cấp giấy chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT.

## **IX. CÔNG TÁC THANH TRA**

Triển khai đợt thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng chuyên môn, cấp giấy chứng nhận cho người buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, phân bón. Tiếp tục thanh tra nhãn mác, chất lượng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2018. Kiểm tra thường xuyên trên địa bàn tỉnh về công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ

sinh thú y, công tác tiêu độc sát trùng và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; việc sử dụng ngư cụ cấm để khai thác thủy sản

Triển khai kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh đợt 01 năm 2018. Xây dựng kế hoạch và triển khai Đoàn thanh tra liên ngành “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo Tình hình hoạt động tháng 4, nhiệm vụ, giải pháp tháng 5 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

***Nơi nhận:***

- Bộ NNPTNT;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Bí thư T.U, Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Sở KHĐT, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cty TNHH MTV KTTL TN, VQG LG-XM;
- BQL Khu du lịch QG Núi Bà Đen;
- BQL Dự án Đầu tư và Xây dựng ngành NNPTNT;
- Đảng ủy, Công đoàn ngành, BGĐ Sở;
- Phòng KT TP, phòng NN và PTNT các huyện;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PKHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC**